

PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH NGÔN NGỮ ANH ĐÁP ỨNG CHUẨN ĐẦU RA TẠI HỌC VIỆN KHOA HỌC QUÂN SỰ

NGUYỄN THU HẠNH*, DƯƠNG TRẦN HƯƠNG THẢO**, NGUYỄN MẠNH TUẤN***

*Học viện Khoa học Quân sự, ✉ nguyenthuhanh09@gmail.com

**Học viện Khoa học Quân sự, ✉ thaoanhnguyen256@gmail.com

***Học viện Khoa học Quân sự, ✉ tuannguyenmanh0715@gmail.com

Ngày nhận bài: 23/9/2024; ngày sửa chữa: 30/11/2024; ngày duyệt đăng: 15/12/2024

TÓM TẮT

Bài viết hệ thống hoá cơ sở khoa học về phát triển chương trình đào tạo (CTĐT) đáp ứng chuẩn đầu ra (CĐR), sau đó đánh giá thực trạng của công tác phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh đáp ứng CĐR tại Học viện Khoa học Quân sự (KHQS). Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất nội dung, biện pháp phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh đáp ứng CĐR tại Học viện KHQS, qua đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo ngoại ngữ tại Học viện KHQS, chất lượng dạy và học ngoại ngữ tại các nhà trường Quân đội, thực hiện tốt phương châm “Chất lượng đào tạo của nhà trường là khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị”, kịp thời đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, đối ngoại quân sự, quốc phòng trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, trình độ đại học, phát triển chương trình đào tạo, Ngôn ngữ Anh

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Phát triển CTĐT đáp ứng CĐR là quá trình liên tục làm hoàn thiện CTĐT, một chu trình mà điểm kết thúc cũng là điểm khởi đầu, kết quả là một CTĐT mới (được thay thế), ngày càng đáp ứng tốt hơn với sự thay đổi liên tục của xã hội. Đối với các học viện, nhà trường quân đội, phát triển CTĐT đáp ứng CĐR chính là con đường ngắn nhất và cách tiếp cận tốt nhất để nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; trực tiếp giúp cho các học viện, nhà trường thực hiện tốt phương châm “Chất lượng đào tạo của nhà trường là khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị”, đồng thời tăng cường gắn kết giữa đào tạo

và sử dụng, giữa nhà trường với chiến trường và đơn vị.

Quá trình triển khai phát triển CTĐT đáp ứng CĐR tại các cơ sở đào tạo còn có nhiều cách hiểu khác nhau và chưa thống nhất. Chính điều này dẫn đến nhiều cách tiếp cận, mô hình và phương pháp xây dựng CTĐT khác nhau. Đối với các nhà trường quân đội, quá trình triển khai xây dựng CTĐT đáp ứng CĐR được triển khai đồng bộ và thống nhất trong tất cả các học viện, nhà trường bắt đầu từ năm học 2021-2022 sau khi Bộ trưởng Bộ Quốc phòng (BQP) phê duyệt Kế hoạch số 459/KH-TM ngày 21/02/2022 về tổ chức xây dựng CĐR của CTĐT của các học viện, trường sĩ quan, trường đại học trong Quân đội.

Học viện Khoa học Quân sự (KHQS) là nhà trường duy nhất trong Quân đội đào tạo các ngành ngôn ngữ nước ngoài, với mục tiêu xây dựng Học viện trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu ngôn ngữ và quan hệ quốc tế hàng đầu của Quân đội. Để hoàn thành mục tiêu trên, giải pháp quan trọng hàng đầu là xây dựng CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ nước ngoài nói chung và ngành Ngôn ngữ Anh nói riêng đáp ứng CĐR. Do đó, nghiên cứu đề xuất nội dung, biện pháp phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh đáp ứng CĐR tại Học viện KHQS là yêu cầu, nhiệm vụ cấp thiết đối với Học viện hiện nay.

2. KHÁI NIỆM CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

2.1. Khái niệm về Chương trình đào tạo

Cho đến nay có rất nhiều quan niệm khác nhau về CTĐT ở cả tài liệu trong nước và nước ngoài. Theo thông tư 17/2021/TT-BGDĐT quy định về chuẩn CTĐT, CTĐT là hệ thống các hoạt động giáo dục được thiết kế để đạt mục tiêu đào tạo và cấp văn bằng đại học, bao gồm mục tiêu, khối lượng kiến thức, cấu trúc, nội dung, phương pháp, hình thức đánh giá và CĐR phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam. Từ điển *Giáo dục học* của Nxb Từ điển Bách khoa (Bùi Hiền, 2001) đã nêu CTĐT là một văn bản chính thức quy định mục đích, mục tiêu, yêu cầu, nội dung kiến thức và kỹ năng, cấu trúc tổng thể các bộ môn, kế hoạch lên lớp và thực tập theo từng năm học, tỷ lệ giữa các bộ môn, giữa lý thuyết và thực hành, quy định phương thức, phương pháp, phương tiện, cơ sở vật chất, chứng chỉ và văn bằng tốt nghiệp của cơ sở giáo dục và đào tạo. Cùng quan điểm, Wentling (1993) cho rằng CTĐT là một bản thiết kế tổng thể cho một hoạt động đào tạo (khóa đào tạo) cho biết toàn bộ nội dung cần đào tạo, chỉ rõ những gì có thể trông đợi ở người học sau khóa đào tạo, phác thảo ra quy trình cần thiết để thực hiện nội dung đào tạo, các phương pháp đào tạo và cách thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và tất cả được sắp xếp theo một thời gian biểu chặt chẽ. Dưới góc độ rộng hơn với sự nhấn mạnh vào phát triển kỹ

năng và các giá trị khác mà người học đạt được trong quá trình học tập, Doll (1996) và Barani (2011) cho rằng CTĐT của nhà trường là nội dung giáo dục và các hoạt động chính thức và không chính thức; CTĐT là một quy trình mà người học đối diện với vấn đề khác nhau của môi trường giáo dục với sự hướng dẫn của giảng viên, thông qua đó người học thu nhận được kiến thức và sự hiểu biết, phát triển các kỹ năng, thái độ, tình cảm và các giá trị đạo đức dưới sự tổ chức của nhà trường.

Theo tác giả Phạm Thị Huyền (2011), CTĐT có thể được định nghĩa là một tập hợp tất cả các hoạt động gắn kết với nhau nhằm đạt đến mục tiêu giáo dục của nhà trường, bao gồm các yếu tố đầu vào để thực hiện CTĐT và mục tiêu đào tạo trên cơ sở kết quả đầu ra, để phát triển khả năng của người được đào tạo, giúp họ có được kiến thức, kỹ năng cũng như cải thiện năng lực tư duy trong thực hiện những yêu cầu công việc ở trình độ được đào tạo.

Như vậy, CTĐT thể hiện rất rõ quan điểm về đào tạo và được coi là bản thiết kế tổng thể, trình bày một cách có hệ thống một hoạt động giáo dục, đào tạo của một khóa học trong một khoảng thời gian xác định và thể hiện các yếu tố cốt lõi như nhu cầu đào tạo, mục tiêu đào tạo, nội dung đào tạo, phương thức đào tạo, các hình thức tổ chức hoạt động đào tạo, và phương thức kiểm tra - đánh giá kết quả đào tạo.

2.2. Khái niệm về Chương trình đào tạo trình độ đại học

Đối với chương trình giáo dục đại học, Luật Giáo dục năm 2019 thay thế Luật Giáo dục năm 2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2009 và Luật Giáo dục đại học năm 2012 đã nêu CTĐT trình độ cao đẳng, đại học thể hiện mục tiêu giáo dục đại học, quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng của người học sau khi tốt nghiệp; nội dung đào tạo, phương pháp đánh giá đối với mỗi môn học và ngành học, trình độ đào tạo; bảo đảm yêu cầu liên thông giữa các trình độ với các CTĐT khác. Trong nghiên cứu của mình, Nguyễn Thanh Sơn (2014) cho rằng, CTĐT ở các trường đại học Việt Nam chính là một tập

hợp các học phần được thiết kế cho một ngành đào tạo nhằm bảo đảm cung cấp cho người học những kiến thức và kỹ năng cần thiết cho nghề nghiệp sau tốt nghiệp. Theo Nguyễn Mai Hương (2016), CTĐT trình độ đại học thường gồm 4-5 khối kiến thức, đó là: Khối kiến thức chung (đại cương); Khối kiến thức cơ bản chung của nhóm ngành; Khối kiến thức cơ sở ngành; Khối kiến thức chuyên ngành; Khối kiến thức nghiệp vụ.

Với các quy định và quan niệm nêu trên, CTĐT trình độ đại học chính là toàn bộ các học phần và các hoạt động được cơ sở giáo dục xây dựng nhằm trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng và thái độ phù hợp với chuyên ngành lựa chọn. Các cơ sở giáo dục đại học sẽ tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc xây dựng, thẩm định, ban hành CTĐT trình độ đại học của đơn vị được giao nhiệm vụ triển khai ngành đào tạo đó.

3. KHÁI NIỆM VỀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

3.1. Khái niệm Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Tại Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT) đã đưa ra hướng dẫn số 2196/BGDĐT-GDDH hướng dẫn xây dựng và công bố CĐR, đề cập CĐR là quy định về nội dung kiến thức chuyên môn; kỹ năng thực hành, khả năng nhận thức công nghệ và giải quyết vấn đề; công việc mà người học có thể đảm nhận sau khi tốt nghiệp và các yêu cầu đặc thù khác đối với từng trình độ, ngành đào tạo. Ngoài ra, theo Điều 2, Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về chuẩn CTĐT; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của giáo dục đại học, CĐR của CTĐT được giải thích là yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của người học sau khi hoàn thành một CTĐT, gồm cả yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học khi tốt nghiệp. Các nội dung này cũng được xác định trong Hướng dẫn số 94/HD-NT ngày 19/01/2022 của Cục Nhà trường hướng dẫn xây dựng CĐR của CTĐT trong

các học viện, nhà trường Quân đội. Gắn CĐR với yêu cầu về chất lượng đào tạo, Lê Đức Ngọc và Trần Hữu Hoan (2005) cho rằng: CĐR của một CTĐT là nội hàm chất lượng tối thiểu của người tốt nghiệp chương trình đó; là những chỉ số về phẩm chất, kiến thức, kỹ năng/kỹ xảo, tính cách/hành vi và khả năng/năng lực hay tổng quát hơn là các kỹ năng cứng và kỹ năng mềm của sản phẩm đào tạo-người học có được sau khi kết thúc chương trình đào tạo đó trong nhà trường.

Như vậy, CĐR chính là kết quả của quá trình đào tạo của một cơ sở giáo dục. CĐR thể hiện những mục tiêu cụ thể của một chương trình hoặc các mô-đun, được trình bày cụ thể dưới dạng văn bản. CĐR mô tả những gì người học nên học, hiểu biết hoặc có thể thực hiện vào cuối chương trình hoặc các mô-đun. CĐR mang tính định hướng cho quá trình thiết kế chương trình dạy học, là cơ sở để lựa chọn phương pháp, hoạt động dạy và học và phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học.

3.2. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trình độ đại học quy định tại Khung trình độ quốc gia Việt Nam

CĐR của một CTĐT trình độ đại học là yêu cầu chất lượng tối thiểu của người tốt nghiệp. Tuyên bố CĐR cho một CTĐT chính là tuyên bố trách nhiệm về chất lượng đào tạo của nhà trường cũng như của ngành giáo dục, trước hết là đối với chính người học, sau là đối với xã hội và những người thụ hưởng và sử dụng sản phẩm đào tạo của cơ sở đào tạo.

Ngày 22/6/2021, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT quy định về chuẩn CTĐT; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của giáo dục đại học. Khung trình độ quốc gia Việt Nam (2016) đã quy định rõ về chuẩn đầu ra cho từng bậc học, cụ thể đối với bậc 6 (trình độ đại học) như sau: xác nhận trình độ đào tạo của người học có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện, chuyên sâu về một ngành đào tạo, kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật; có kỹ năng nhận thức liên quan đến phản biện, phân tích,

tổng hợp; kỹ năng thực hành nghề nghiệp, kỹ năng giao tiếp ứng xử cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ phức tạp; làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức, thuộc ngành đào tạo, giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ.

Tóm lại, CĐR của CTĐT trình độ đại học thực chất là mục tiêu đào tạo được định hướng theo nhu cầu sử dụng lao động nói riêng và xã hội nói chung. CĐR của CTĐT trình độ đại học phản ánh các tiêu chí chất lượng đào tạo cụ thể để sinh viên, giảng viên và cán bộ quản lý phấn đấu đạt được và còn là cam kết về chất lượng đào tạo của cơ sở đào tạo đại học đối với xã hội và là căn cứ cụ thể cho công tác đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục và đào tạo.

3.3. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh

CĐR được thiết kế dựa trên mục tiêu, sứ mệnh của từng cơ sở giáo dục và đào tạo nên CĐR của CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh của các cơ sở khác nhau đều tuân theo nguyên tắc xây dựng CĐR chung được xây dựng dựa trên Khung CĐR trình độ Quốc gia Việt Nam, bậc 6-bậc đại học.

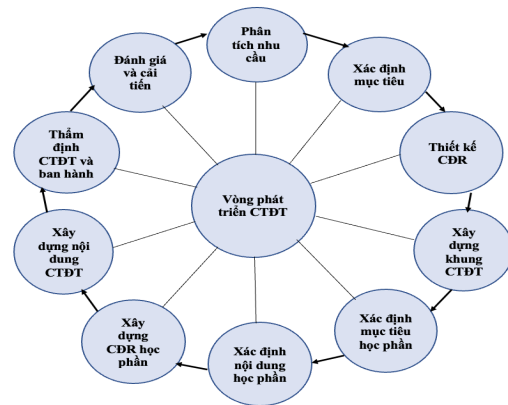
Xét về chất lượng đào tạo, CĐR của một CTĐT quy định tại thông tư 17/2021/TT-BGDĐT bao gồm những tiêu chí về phẩm chất, kiến thức, kỹ năng/kỹ xảo, tính cách/hành vi và khả năng/năng lực hay tổng quát hơn là các kỹ năng cứng và kỹ năng mềm của sản phẩm đào tạo (người học) có được sau khi kết thúc CTĐT đó. Như vậy, căn cứ mô tả CĐR bậc 6 – trình độ đại học của Khung trình độ Quốc gia Việt Nam và tại thông tư 17/2021/TT-BGDĐT, CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh được hiểu là đào tạo ra những cử nhân có chất lượng tốt, có khả năng sử dụng thành thạo tiếng Anh tối thiểu bậc 5/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương, có kiến thức chuyên sâu về ngôn ngữ, văn hóa các nước nói tiếng Anh, có kiến thức và các kỹ năng cần thiết để công tác trong các lĩnh vực như biên - phiên dịch, giảng dạy tiếng Anh, quản trị

văn phòng, nghiên cứu ngôn ngữ và quốc tế học. Người học cũng có thể tiếp tục tự học, tham gia học tập ở bậc học cao hơn, tích lũy những phẩm chất và kỹ năng cá nhân cũng như nghề nghiệp quan trọng để trở thành chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn của mình.

4. PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC ĐÁP ỨNG CHUẨN ĐẦU RA

4.1. Quy trình phát triển chương trình đào tạo đáp ứng chuẩn đầu ra

Phát triển CTĐT đáp ứng CĐR có thể được xem như một quy trình hoà quyện vào trong quá trình đào tạo nhằm đạt được mục tiêu CĐR. Theo Preeyaporn (2010) và Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT (2021) quy định về chuẩn CTĐT; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của giáo dục đại học, quy trình phát triển CTĐT trình độ đại học đáp ứng CĐR diễn ra liên tục và không ngừng phát triển, bao gồm 10 bước khép kín có ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến nhau, được mô tả qua Hình 1. Không nhất thiết phải tuân thủ các trình tự này một cách cứng nhắc. Điều quan trọng là quá trình thiết kế và phát triển CTĐT cho phép lặp đi lặp lại các bước yêu cầu.



Hình 1. Các bước trong quy trình phát triển CTĐT đáp ứng CĐR (dựa trên nghiên cứu của Preeyaporn (2010) và Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT)

Phát triển CTĐT đáp ứng CĐR không chỉ đảm bảo nguồn nhân lực đào tạo kịp thời đáp ứng các

yêu cầu phát triển của nền kinh tế - xã hội. Đối với các học viện, nhà trường quân đội, phát triển CTĐT đáp ứng CDR còn trực tiếp góp phần thực hiện thắng lợi phương châm “Chất lượng đào tạo của nhà trường là khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị” (Quyết định số 725/QĐ-BQ; Quyết định số 539/QĐ-BQP; Kế hoạch số 459/KH-TM; Quyết định số 571/QĐ-BQP). Để thực hiện hiệu quả công tác phát triển CTĐT trình độ đại học đáp ứng CDR, cần thực hiện tốt các yêu cầu sau: a) Tuân thủ đúng các quy định hiện hành của Nhà nước, của Bộ GD&ĐT; phù hợp với định hướng chiến lược phát triển và thống nhất với các quy định hiện hành của cơ sở đào tạo; b) Đảm bảo tính khoa học, hệ thống và tính kế thừa của các CTĐT hiện hành. Phát triển CTĐT phải được thực hiện đúng và đầy đủ quy trình, thường xuyên, liên tục; có tính trình tự, tính liên thông, tính cân đối, tính cập nhật, tính linh hoạt, tính tích hợp, tính khả thi; c) Đảm bảo phát huy tối đa các nguồn lực hiện có của cơ sở đào tạo như đội ngũ cán bộ, giảng viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng để tổ chức xây dựng và thực hiện CTĐT, đáp ứng yêu cầu đội ngũ giảng viên theo quy định về chuẩn CTĐT của lĩnh vực, nhóm ngành và ngành đào tạo, và thiết bị, phòng học, phòng thí nghiệm, thư viện, giáo trình đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập nghiên cứu theo yêu cầu của CTĐT; d) Đảm bảo CTĐT phải đáp ứng nhu cầu xã hội, nhu cầu việc làm và đón đầu xu thế phát triển hiện nay của đất nước tức là phục vụ đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

4.2. Những yếu tố tác động đến phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học đáp ứng chuẩn đầu ra

Xây dựng và phát triển CTĐT trình độ đại học đáp ứng CDR là một quá trình phức tạp và đa chiều, chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố, không chỉ bao gồm các yêu cầu học thuật mà còn liên quan đến các yếu tố kinh tế, xã hội, văn hóa và chính sách (Quyết định số 725/QĐ-BQ; Quyết định số 539/QĐ-BQP; Quyết định số 571/QĐ-BQP). Cụ thể:

a) *Yêu cầu của xã hội và thị trường việc làm* là những nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến việc xây

dựng CTĐT trình độ đại học. Phát triển CTĐT đáp ứng CDR cần phải phản ánh được sự thay đổi này và cung cấp cho người học những kỹ năng mềm như khả năng giải quyết vấn đề, làm việc nhóm, và quản lý thời gian, cùng với kiến thức chuyên môn.

b) *Chính sách giáo dục và quy định của chính phủ* có tác động rất lớn đến việc xây dựng và phát triển CTĐT trình độ đại học. Chính phủ thường quy định các tiêu chuẩn về chất lượng giáo dục, yêu cầu về chương trình học hay ban hành các chính sách khuyến khích phát triển các lĩnh vực cụ thể, chẳng hạn như khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học.

c) *Nguồn lực tài chính* là một yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến chất lượng và phạm vi của CTĐT trình độ đại học. Cơ sở giáo dục đại học cần nguồn lực để đầu tư vào cơ sở hạ tầng, công nghệ giảng dạy, tài liệu dạy học và đội ngũ giảng viên.

d) *Đội ngũ giảng viên* quyết định trực tiếp đến chất lượng của CTĐT. Một CTĐT đáp ứng CDR tốt không chỉ dựa trên nội dung học tập mà còn phụ thuộc vào khả năng truyền đạt và hướng dẫn của giảng viên. Nếu giảng viên có nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của các phương pháp giảng dạy hiện đại và các yêu cầu của thị trường việc làm, họ sẽ có xu hướng tích cực tham gia vào việc phát triển và cập nhật CTĐT.

đ) *Yếu tố văn hóa và xã hội* có ảnh hưởng sâu sắc đến việc xây dựng và phát triển CTĐT đáp ứng CDR. Các giá trị văn hóa, tập quán xã hội, và các chuẩn mực đạo đức của mỗi quốc gia, sự bất bình đẳng giới, bất bình đẳng kinh tế, và các thách thức về dân số có thể ảnh hưởng đến cách thức tổ chức giáo dục và nội dung CTĐT.

e) *Phản hồi từ người học* là một yếu tố quan trọng để điều chỉnh và cải tiến CTĐT. Người học là những người đã trực tiếp trải nghiệm CTĐT, do đó họ có cái nhìn thực tế về những điểm mạnh và điểm yếu của chương trình. Việc lắng nghe và tiếp nhận ý kiến phản hồi từ người học giúp cơ sở đào tạo có thể cải thiện chất lượng giảng dạy và nâng cao hiệu quả đào tạo.

5. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH NGÔN NGỮ ANH TẠI HỌC VIỆN KHOA HỌC QUÂN SỰ

5.1. Phương pháp nghiên cứu

Với mục tiêu nhằm làm rõ thực trạng công tác phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh đáp ứng CĐR tại Học viện KHQS, nghiên cứu đã tiến hành khảo sát, tập trung vào đánh giá công tác lập kế hoạch, công tác tổ chức, công tác lãnh đạo, công tác kiểm tra, đánh giá việc phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh, công tác xây dựng CĐR của CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh, và các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả phát triển chương trình này.

Khảo sát được tiến hành với 20 cán bộ, giảng viên của Khoa tiếng Anh, Học viện HVKHQS, những người đã, đang tham gia vào quá trình xây dựng và phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh. Các phương pháp được sử dụng để tiến hành nghiên cứu gồm: nghiên cứu tài liệu; quan sát hoạt động xây dựng và phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh; gặp gỡ, trao đổi với một số cán bộ và giảng viên để tìm hiểu thực trạng việc xây dựng và phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh đáp ứng CĐR tại Học viện KHQS. Đồng thời, dựa trên các báo cáo sơ kết, tổng kết về giáo dục đào tạo, ý kiến của một số chuyên gia là lãnh đạo, chỉ huy một số cơ quan chức năng, khoa giáo viên, đơn vị quản lý học viên, việc phân tích, nhận định được xem xét một cách toàn diện cả về mặt định lượng và định tính.

5.2. Thực trạng công tác phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh tại Học viện Khoa học Quân sự

Công tác phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh tại Học viện Khoa học Quân sự đã sử dụng những quy định, hướng dẫn của cấp trên làm căn cứ (ví dụ: Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT về dạy học các môn khoa học xã hội nhân văn, hướng dẫn số 94/HD-NT của Cục Nhà trường/BTTM về CĐR của CTĐT trong

các học viện, nhà trường Quân đội). Tuy nhiên, qua khảo sát, công tác này vẫn còn tồn tại một số điểm hạn chế như sau:

Quá trình phát triển CTĐT ngành Ngôn ngữ Anh tại Học viện hiện gặp một số hạn chế nghiêm trọng. Đầu tiên, về nhận thức và hiểu biết, một khảo sát cho thấy 65% giảng viên cho rằng đội ngũ cán bộ, giảng viên, đặc biệt là cán bộ chỉ huy các cấp, chưa nhận thức đầy đủ về vai trò và trách nhiệm trong phát triển CTĐT. Thêm vào đó, 72% giảng viên nhận định Học viện thiếu chuyên gia chuyên trách phát triển CTĐT, ảnh hưởng đến chất lượng chương trình. Hơn 60% giảng viên cho rằng công tác phát triển CTĐT chưa được chú trọng và đầu tư đúng mức, đặc biệt là về kinh phí.

Thứ hai, quy trình phát triển CTĐT chưa thực hiện đầy đủ và đáp ứng yêu cầu chất lượng. 70% giảng viên cho rằng các bước phát triển chương trình còn thiếu và không đảm bảo chất lượng, trong khi 68% cho rằng chương trình chưa đăng ký đánh giá ngoài. Phần lớn giảng viên (80%) cho rằng CTĐT vẫn thiên về tiếp cận nội dung, thiếu chú trọng các nguyên lý phát triển như tập trung vào năng lực và thiết kế ngược. Điều này dẫn đến chương trình thiếu chú trọng đến các kỹ năng và phẩm chất cần thiết, phương pháp giảng dạy và đánh giá chưa thực sự phù hợp với CĐR.

Cuối cùng, về công tác đánh giá và điều chỉnh CTĐT, 74% giảng viên cho rằng quá trình cập nhật chưa thực hiện thường xuyên. 86% giảng viên cho rằng các buổi thẩm định học phần thiếu hiệu quả, không có sự tham gia đầy đủ của chuyên gia và các đơn vị sử dụng nguồn nhân lực, dẫn đến chất lượng chương trình chưa đạt yêu cầu.

Từ thực trạng ngành Ngôn ngữ Anh cũng như thực trạng phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh tại Học viện KHQS có thể thấy yêu cầu về việc phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh đáp ứng CĐR là rất cần thiết. Đã đến lúc năng lực của người học sau đào tạo là thước đo chất lượng đào tạo của nhà trường, mọi thông tin liên quan đến CTĐT cần được công khai với người học. Người học cần được biết về

nghề đào tạo mà họ sẽ theo học, vị trí việc làm họ có thể đảm nhận với những năng lực tương ứng nào. Nhưng để làm được điều đó cần một quy trình phát triển CTĐT đáp ứng CDR thực hiện đảm bảo tính khoa học và hiệu quả.

6. NỘI DUNG, BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH NGÔN NGỮ ANH ĐÁP ỨNG CHUẨN ĐẦU RA TẠI HỌC VIỆN KHOA HỌC QUÂN SỰ

Dựa trên kết quả khảo sát thực trạng công tác xây dựng CDR tại Học viện Khoa học Quân sự, các biện pháp và nội dung đề xuất dưới đây được xây dựng, nhằm khắc phục các hạn chế đã nêu trong phần 5.2. Cụ thể, các biện pháp này giúp nâng cao nhận thức và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giảng viên, đồng thời tăng cường sự tham gia của các chuyên gia trong quá trình phát triển CTĐT. Các bước phát triển CTĐT, như xác định CDR, thiết kế chương trình, và đánh giá chất lượng, sẽ được cải thiện, tạo ra sự tương thích và linh hoạt trong việc đáp ứng yêu cầu đào tạo thực tế, đồng thời đảm bảo chất lượng và tính khả thi của chương trình.

6.1. Nâng cao nhận thức và kỹ năng của cán bộ và giảng viên đối với công tác phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh đáp ứng chuẩn đầu ra

Nâng cao nhận thức và kỹ năng của cán bộ và giảng viên đối với công tác phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh đáp ứng CDR sẽ giúp cán bộ và giảng viên hiểu được hiện trạng của CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh. Trước hết, cần xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh trong kế hoạch chiến lược và kế hoạch hành động của Học viện và của Khoa. Kế hoạch chiến lược của cơ sở đào tạo được xem là căn cứ pháp lý rất quan trọng, thể hiện tầm nhìn, mục tiêu phát triển của Học viện trong một giai đoạn 5 năm, 10 năm... Kế hoạch chiến lược cần phải thể hiện tại sao Học viện và Khoa cần phải có sự đổi mới, cải tiến, và phát triển CTĐT đáp ứng CDR, mục

đích của hoạt động; thời điểm tiến hành, lộ trình thực hiện chi tiết; dự kiến các nguồn lực hỗ trợ; bộ phận chịu trách nhiệm... Tiếp theo, cần phổ biến chủ trương, mục đích phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh thông qua các cuộc họp cấp Học viện, Khoa, và Bộ môn, cũng như thông qua các buổi hội thảo, hội nghị, tập huấn về phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh. Đó là cơ hội tốt để thu hút các chuyên gia, giảng viên trao đổi, chia sẻ về các quan điểm tiếp cận, kỹ thuật trong phát triển CTĐT. Đồng thời là nơi chia sẻ kinh nghiệm, kết quả thực hiện trong quá trình thiết kế, điều chỉnh CTĐT giữa các cơ quan, đơn vị.

6.2. Định kỳ tiến hành khảo sát, phân tích nhu cầu đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh

Định kỳ tiến hành khảo sát, phân tích nhu cầu đào tạo của một ngành học, bao gồm ngành Ngôn ngữ Anh là việc làm hết sức cần thiết, giúp đảm bảo rằng chương trình được thiết kế, triển khai một cách hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của xã hội, của người học và mục tiêu đào tạo của Học viện. Trước hết, cần quán triệt, thực hiện tốt chỉ thị, nghị quyết, quyết định của các cấp về yêu cầu, nhu cầu đào tạo ngành Ngôn ngữ nói chung và Ngôn ngữ Anh nói riêng. Bên cạnh đó, Học viện cần tiến hành khảo sát về những yêu cầu cụ thể của sĩ quan đào tạo cấp phân đội nói chung và đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh nói riêng như: yêu cầu về phẩm chất chính trị, đạo đức; yêu cầu về kiến thức, kỹ năng; yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm; và những yêu cầu nghề nghiệp đối với cán bộ sĩ quan thực hiện nhiệm vụ phiên, biên dịch. Đối tượng khảo sát, phân tích bao gồm các tập thể, đơn vị trong quân đội như Cục Đối ngoại/BQP, Cục 25/TCII, Viện B26/TCII, một số Cục nghiệp vụ khác của Tổng cục II, và một số đơn vị trong toàn quân có sử dụng nguồn nhân lực ngành Ngôn ngữ Anh. Học viện cũng có thể tiến hành khảo sát đối với các cá nhân như Thủ trưởng và chỉ huy cơ quan cán bộ các đơn vị trên; đại diện chỉ huy một số phòng, ban trực tiếp thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến công tác phiên, biên dịch tại mỗi đơn vị; nhà khoa học và các chuyên gia đầu ngành về Ngôn ngữ Anh (có thể cả ngoài

Quân đội); học viên, cựu học viên đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh đang công tác tại các đơn vị.

6.3. Xây dựng hướng dẫn, quy trình, bộ công cụ về phát triển chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh đáp ứng chuẩn đầu ra

Xây dựng hướng dẫn, quy trình sẽ giúp xác định rõ các tập thể, cá nhân tham gia vào hoạt động, trách nhiệm, quyền hạn; cụ thể hóa quy trình, các bước thực hiện và thiết lập mối quan hệ phối hợp trong quá trình phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh. Học viện cần ban hành quy định về phát triển CTĐT một cách chi tiết, cụ thể và phù hợp với đặc điểm và mục tiêu phát triển của Học viện, cụ thể: xác định rõ mục tiêu của CTĐT, phù hợp với tầm nhìn, sứ mệnh của Học viện; thể hiện sự phân cấp trong thiết kế và phát triển, quản lý CTĐT từ cấp Học viện, cấp Khoa tới cấp Bộ môn và giảng viên. Ngoài ra, Học viện cũng cần xây dựng đề án, kế hoạch đổi mới, cải tiến CTĐT một cách khoa học, chi tiết và đảm bảo các nội dung như: phân tích được bối cảnh, hiện trạng của hoạt động đào tạo đại học, thời cơ, thách thức, hiện trạng CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh của Học viện; mục tiêu của phát triển CTĐT mà Học viện đang thực hiện có thể đáp ứng yêu cầu của các bên liên quan; hướng tới việc thực hiện các hoạt động kiểm định chất lượng CTĐT...; xác định cách thức tiếp cận, kỹ thuật trong phát triển CTĐT, lý do lựa chọn cách thức tiếp cận đó; xác định nội dung, tỉ lệ kiến thức cần điều chỉnh, thay đổi của CTĐT; xác định các nguồn lực về nhân lực, cơ sở vật chất, tài chính hỗ trợ; thiết lập lộ trình chi tiết cho từng giai đoạn thực hiện. Quy trình phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh trong tương lai phải hết sức chú trọng đến việc đổi mới chương trình, tài liệu học tập và phương pháp dạy học, và nội dung đào tạo. Đó là: phải vừa cơ bản, tinh giản, thiết thực tạo điều kiện cho người học chiếm lĩnh được nội dung khác và nhanh chóng tiếp cận với nghề nghiệp; đặc biệt chú ý tới năng lực khai thác thông tin và xử lý thông tin để biến các nguồn thông tin thành tri thức; tạo điều kiện cho người học có thể học tập suốt đời.

6.4. Nghiên cứu, lựa chọn cách tiếp cận mới trong phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh đáp ứng chuẩn đầu ra

Nghiên cứu và lựa chọn cách tiếp cận, kỹ thuật để áp dụng trong phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh đáp ứng CDR của Học viện là vô cùng quan trọng, đây là nền tảng cần thiết để xác định các bước tiếp theo trong quá trình thiết kế. Phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh cần phải dựa vào sứ mệnh, triết lý đào tạo, nguồn lực, đặc điểm của chuyên ngành Ngôn ngữ Anh, hay phụ thuộc các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng CTĐT mà Học viện hướng tới trong tương lai để lựa chọn cách tiếp cận trong phát triển CTĐT. Một số cách tiếp cận phổ biến trong phát triển CTĐT như: tiếp cận phát triển; tiếp cận theo định hướng phát triển năng lực; tiếp cận theo hướng đáp ứng CDR của CTĐT. Một số kỹ thuật đang được sử dụng như kỹ thuật phát triển CTĐT theo hướng phát triển năng lực toàn diện CDIO (Conceive-Design-Implement-Operate) hay theo định hướng nghề nghiệp-ứng dụng POHE (Profession - Oriented Higher Education). Trước hết, Học viện cần nghiên cứu, lựa chọn các bộ tiêu chuẩn kiểm định CTĐT mà Học viện hướng tới trong tương lai. Đó chính là những gợi ý, định hướng quan trọng cho Học viện khi bắt đầu khâu thiết kế CTĐT, dựa vào bộ tiêu chuẩn để đối sánh hiện trạng CTĐT so với yêu cầu chất lượng CTĐT cần đạt. Việc lựa chọn cách thức tiếp cận nào để phù hợp với triết lý đào tạo, sứ mệnh của Học viện, hay các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng CTĐT không phải là điều dễ dàng. Vì vậy, rất cần có sự nghiên cứu một cách khoa học để có sự thống nhất từ cấp lãnh đạo, đến khoa, từng giảng viên tham gia đào tạo. Để thực hiện điều này cần tổ chức các cuộc họp, hội thảo bàn về cách thức tiếp cận trong việc thiết kế, điều chỉnh CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh; tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu liên quan đến thiết kế, đánh giá CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh, nâng cao cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn để làm căn cứ khoa học điều chỉnh, đổi mới CTĐT.

6.5. Thu hút các bên liên quan tham gia vào quá trình phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh

Thu hút đa dạng các bên liên quan tham gia vào quá trình phát triển CTĐT giúp huy động được sức mạnh trí tuệ, tạo được sự đồng thuận cao, giúp CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh đáp ứng được CDR và đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực của quân đội, tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa hoạt động đào tạo với các đơn vị trong toàn quân. Đầu tiên, Học viện cần xác định thành phần các bên liên quan tham gia vào quá trình phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh, bao gồm cá nhân và tập thể cả bên trong cơ sở đào tạo và bên ngoài Học viện, như: nhóm các chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành và chuyên ngành Ngôn ngữ Anh; nhóm cán bộ quản lý, giảng viên tham gia đào tạo đại học ngành Ngôn ngữ Anh; nhóm đại diện các phòng ban liên quan; nhóm học viên, cựu học viên; nhóm các nhà tuyển dụng, đơn vị quân đội sử dụng nguồn nhân lực ngành Ngôn ngữ Anh. Việc tham gia của các bên liên quan cần được thực hiện ở 3 mức độ, gồm mức độ thiết kế, mức độ sau khi thiết kế và mức độ thẩm định. Một số hình thức có thể sử dụng như: khảo sát bằng bảng hỏi thông qua trực tiếp hoặc gián tiếp, phỏng vấn, tổ chức các hội nghị, hội thảo, các chuyên đề. Để thực hiện các hình thức này, Học viện cần phân công cho đơn vị làm đầu mối (có thể là Phòng Đào tạo, Ban Khảo thí, Khoa tiếng Anh) tiến hành việc xây dựng các quy trình lấy ý kiến, tiến hành thu thập, xử lý và lưu trữ các dữ liệu để áp dụng vào quá trình cải tiến CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh.

6.6. Đảm bảo các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh

Để một CTĐT được thiết kế và vận hành đạt được chất lượng cao thì ngoài việc đảm bảo việc thiết kế CTĐT một cách khoa học, chặt chẽ thì việc đảm bảo các yếu tố về chính sách, nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất, và cả việc thiết lập hệ thống đảm bảo chất lượng cho quá trình vận hành CTĐT là vô cùng cần thiết và quan trọng. Học

viện cần trang bị, cung cấp các tài liệu liên quan đến phát triển CTĐT bao gồm cả CTĐT các ngành ngôn ngữ để nhóm chuyên trách, thành viên ban soạn thảo dễ dàng tiếp cận và tham khảo trong quá trình thực hiện phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh. Ngoài ra, Khoa có thể thiết lập một tài khoản để lưu trữ và chia sẻ những tài liệu, những sản phẩm CTĐT được thiết kế, điều chỉnh hay những bài viết chia sẻ kinh nghiệm của các cơ quan, đơn vị để cho cán bộ, giảng viên tham gia phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh tham khảo và tra cứu khi cần thiết. Bên cạnh đó, Học viện cần xây dựng chiến lược đầu tư cơ sở vật chất phù hợp và hiệu quả cho CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh; cùng với đó là thường xuyên rà soát lại hiện trạng cơ sở vật chất như: không gian, môi trường cảnh quan, phòng học, giảng đường, phòng thí nghiệm, thực hành, hệ thống thư viện... Thực tế, phát triển CTĐT là một hoạt động đòi hỏi nhiều công sức về trí tuệ, thời gian của đội ngũ tham gia, hoạt động này bắt buộc họ phải tự học tập, nghiên cứu các kỹ thuật trong phát triển CTĐT, một lĩnh vực tương đối mới mẻ so với hoạt động giảng dạy của giảng viên. Vì vậy, việc quy định mức kinh phí phù hợp để khích lệ sự cống hiến của giảng viên là vô cùng cần thiết; cần xem xét động viên, khen thưởng kịp thời cho lực lượng tham gia đào tạo đại học để thu hút các giảng viên có trình độ, chuyên môn giỏi, kích thích động lực cống hiến trong đào tạo và nghiên cứu khoa học.

7. KẾT LUẬN

Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Quân đội nhiệm kỳ 2020-2025 xác định mục tiêu chủ yếu là “Từng bước làm chủ công nghệ chế tạo, sản xuất, khai thác, sử dụng vũ khí, trang bị kỹ thuật hiện đại; hội nhập quốc tế, đối ngoại quốc phòng thực chất, hiệu quả, tạo môi trường quốc tế thuận lợi, góp phần củng cố vị thế chiến lược của đất nước, bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa”, để thực hiện thắng lợi mục tiêu trên, nâng cao trình độ ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, sĩ quan quân đội là một trong những nhiệm vụ giữ vai trò quyết định.

Chỉ thị 89/CT-BQP của Bộ trưởng BQP về một số nhiệm vụ cấp bách nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống nhà trường Quân đội cũng nhấn mạnh vai trò của ngoại ngữ trong xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Chỉ thị xác định “Đổi mới toàn diện việc dạy và học ngoại ngữ trong Quân đội phù hợp với các đối tượng đào tạo, trình độ đào tạo, nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ và xác định tiếng Anh là ngoại ngữ chính để giảng dạy cho các đối tượng đào tạo”. “Xây dựng Học viện KHQS thành trung tâm đào tạo ngoại ngữ đầu ngành của Quân đội; có đủ điều kiện để đánh giá năng lực ngoại ngữ, bồi dưỡng giảng viên, giáo viên ngoại ngữ theo chuẩn quốc gia và quốc tế”.

Để hoàn thành mục tiêu và trọng trách trên, nâng cao chất lượng đào tạo các ngành ngôn ngữ nước ngoài trong đó ngành Ngôn ngữ Anh của Học viện KHQS đóng vai trò quyết định. Giải pháp then chốt là phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh đáp ứng CDR. Với những nội dung, biện pháp đã đề xuất, nhóm tác giả hy vọng nghiên cứu này sẽ trở thành tài liệu có giá trị, giúp cho công tác phát triển CTĐT trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh của Học viện nói riêng và các ngành đào tạo khác nói chung trở nên đơn giản, dễ thực hiện, hiệu quả và có chất lượng./.

Tài liệu tham khảo:

Tiếng Việt

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2010). *Hướng dẫn số 2196/BGDĐT-GDDH hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2015). *Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ban hành quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2016). *Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ban hành quy định về Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học*.
- Bộ Quốc phòng. (2016). *Chỉ thị số 89/CT-BQP về một số nhiệm vụ cấp bách nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống nhà trường Quân đội*.
- Bộ Quốc phòng. (2017). *Quyết định số 725/QĐ-BQP phê duyệt Đề án Nâng cao chất lượng đào tạo ngoại ngữ và quan hệ quốc tế tại Học viện Khoa học Quân sự giai đoạn 2016-2020*.
- Bộ Quốc phòng. (2022). *Quyết định số 539/QĐ-BQP phê duyệt Kế hoạch tổ chức xây dựng chuẩn đầu ra chương trình đào tạo các học viện, nhà trường đại học trong Quân đội*.
- Bộ Quốc phòng. (2022). *Kế hoạch số 459/KH-TM ngày 21/02/2022 về tổ chức xây dựng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo các học viện, trường sĩ quan, trường đại học trong Quân đội*.
- Bộ Quốc phòng. (2024). *Quyết định số 571/QĐ-BQP ngày 07/02/2024 ban hành chuẩn đầu ra trình độ đại học và đào tạo theo chức vụ các học viện, trường sĩ quan, trường đại học trong Quân đội*.
- Bùi Hiền. (2021). *Từ điển Giáo dục học*. Hà Nội: Nxb Từ điển Bách khoa.
- Chính phủ. (2016). *Quyết định số 1982/QĐ-TTg phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam*.
- Cục Nhà trường. (2022). *Hướng dẫn số 94/HD-NT hướng dẫn xây dựng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trong các học viện, nhà trường Quân đội*.
- Đảng bộ Học viện Khoa học Quân sự. (2020). *Nghị quyết Đại hội đảng bộ Học viện nhiệm kỳ 2020-2025*.
- Nguyễn Mai Hương. (2016). Phát triển chương trình đào tạo đại học đáp ứng chuẩn đầu ra. *Tạp chí Khoa học và Giáo dục*, (128), 7-11.
- Phạm Thị Huyền. (2011). *Xây dựng chương trình đào tạo đại học theo định hướng mới nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội, Hội thảo toàn quốc “Giáo dục đại học Việt Nam-Hội nhập quốc tế”*. [Http://gddhhoinhapquocte.nuhcm.edu.vn/site/vn/?p=962](http://gddhhoinhapquocte.nuhcm.edu.vn/site/vn/?p=962).
- Lê Đức Ngọc, Trần Hữu Hoan. (2025). Chuẩn đầu ra trong giáo dục đại học. *Tạp chí Khoa học và Giáo dục*, (55), 16-23.
- Quốc hội. (2019). *Luật Giáo dục số 43/2019/QH14*, ban hành ngày 14/6/2019
- Quốc hội. (2012). *Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH14*, ban hành ngày 18/6/2012.

Nguyễn Thanh Sơn. (2014). *Phát triển chương trình đào tạo đại học theo định hướng đáp ứng chuẩn đầu ra*. TP. Hồ Chí Minh: Nxb Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.

Tiếng Anh

Barani, G. Fereydoon Azma, Seyyed, H. S. (2021). Quality indicators of hidden curriculum in Centres of Higher Education. *Procedia-Social and Behavioral Sciences*, (30), 1657-1661.

Doll, C. R. (1996). *Curriculum Improvement: Decision making and process*. Allyn and Bacon Publisher.

Preeyaporn, W. (2010). *Academic Affairs Administration* (Công tác quản lý chuyên môn), Bangkok: New Horizon.

Wentling, T. (1993). *Planning for effective training: A guide to curriculum development*. New York: Food and Agricultural Organization of the United Nation.

DEVELOPING OUTCOME-BASED ENGLISH PROGRAMS AT MILITARY SCIENCE ACADEMY

**NGUYEN THU HANH, DUONG TRAN HUONG THAO,
NGUYEN MANH TUAN**

Abstract: The current article attempts to systematize the scientific basis for developing outcome-based educational programs. It then evaluates the current state of developing undergraduate programs in English Language studies at Military Science Academy to meet the learning outcomes. On that basis, the article proposes measures to develop undergraduate English programs to meet the outcome standards, thereby contributing to improving the quality of foreign language training at Academy, enhancing the quality of foreign language teaching and learning at military schools, and effectively implementing the motto “The quality of training within schools signifies unit's combat readiness capacity”, which aims to promptly respond to international integration, military diplomacy, and national defense requirements in the current context.

Keywords: *learning outcomes, educational programs, undergraduate level, educational program development, English Language*

Received: 23/9/2024; Revised: 30/11/2024; Accepted: 15/12/2024